

Bản án số: 35/2024/HS-PT  
Ngày: 22-4-2024

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Minh Tuấn

*Các Thẩm phán:* Ông Đặng Văn Cường

Bà Phạm Phong Lan

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Hoàng Thị Thu Vân là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa:**  
Ông Đỗ Ngọc Bích - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Bình Thuận, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 26/2024/TLPT-HS ngày 05 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo Dương Bá T do có kháng cáo của bị cáo và kháng cáo của bị hại Bùi Minh D đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 11/2024/HS-ST ngày 25 tháng 01 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân.

- **Bị cáo có kháng cáo:** **Dương Bá T**, sinh năm 1977 tại Bình Thuận. Nơi cư trú: Thôn C, xã S, huyện H, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Dương Bá T1 và bà Phan Thị H; có vợ (đã ly hôn) và 02 con. Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân:

+ Ngày 20/7/2010, bị Toà án nhân dân tỉnh Bình Thuận xử phạt 04 năm tù về tội “Hiếp dâm trẻ em” tại bản án số 115/2010/HSPT. Chấp hành xong hình phạt ngày 14/01/2012. Đã thi hành xong phần án phí; đối với phần dân sự, bị hại từ chối nhận bồi thường.

+ Ngày 05/3/2013, bị Toà án nhân dân huyện Hàm Tân xử phạt 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại bản án số 46/2013/HSST. Chấp hành xong hình phạt ngày 25/4/2015. Đã thi hành xong phần án phí và các quyết định khác của bản án.

Bị cáo hiện đang tại ngoại và bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

- **Bị hại có kháng cáo:** Ông Bùi Minh D, sinh năm 1982 (Có mặt)

Địa chỉ: Thôn E, xã N, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1982 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn C, xã V, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

*Theo bản án sơ thẩm:*

Vào chiều ngày 06/6/2023, Dương Bá T mời Phạm Việt H1, Dương Ngọc D1, Nguyễn Văn C, Đồng Chí D2, Bùi Minh D đến nhà T tại thôn C, xã S, huyện H, tỉnh Bình Thuận để nhậu. Đến khoảng 20 giờ 00 phút cùng ngày, trong lúc nhậu thì giữa T và D xảy ra mâu thuẫn, D có những lời nói xúc phạm T và cả hai đã thách thức, khiêu khích nhau. Lúc này, T đã lấy ly thủy tinh và bình nấu nước bằng điện ném vào người D nhưng D không bị thương, D liền xông đến đánh nhau với T. Trong lúc đánh nhau, T đã lấy 01 con dao thái chém nhiều nhát về phía D làm D bị thương chảy máu. Thấy vậy, những người nhậu chung đã đưa D đi cấp cứu tại Bệnh viện Đ. Quá trình điều tra, T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

*Tại Bản kết luận giám định tổn thương trên cơ thể người sống số 424/2023/KLTTCT-TTPYBT ngày 31/7/2023 của Trung tâm Pháp y tỉnh B kết luận:*

- Vết thương phần mềm môi trên bên phải đã được điều trị, hiện để lại sẹo lành hình chữ T kích thước (04 x 0,1) cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 3%;

- Vết thương vùng môi dưới chéch sang phải kéo dài đến dưới vùng cằm phải đã được điều trị, hiện để lại sẹo lành kích thước (8,5 x 0,2) cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 6%;

- Vết thương phần mềm đầu trên cánh tay trái đã được điều trị, hiện để lại sẹo lành kích thước (5,8 x 0,4) cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 2%;

- Vết thương phần mềm vùng đỉnh vai đã được điều trị, hiện để lại sẹo lành kích thước (04 x 0,3) cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 2%;

- Vết thương phần mềm mặt trước cẳng cổ tay trái đã được điều trị, hiện để lại sẹo lành kích thước (5.8 x 0,2) cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 2%;

- Vết thương phần mềm vùng ngực trái đã được điều trị, hiện để lại sẹo lành kích thước (2,5 x 0,2) cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 1%;

- Vết thương phần mềm mạn sườn trái đã được điều trị, hiện để lại sẹo lành kích thước (2,5 x 0,2) cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 1%.

Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên cho ông Bùi Minh D tại thời điểm giám định là 16%.

- Các vết thương do vật sắc gây ra

- Các vết thương môi trên bên phải, môi dưới chếch sang phải kéo dài đến dưới vùng cằm phải, ngực trái có chiều hướng lực tác động từ trước ra sau; Các vết thương cánh tay trái, cẳng cổ tay trái có chiều hướng tác động theo tư thế cơ năng của cơ thể với vật gây thương; Vết thương mạn sườn trái có chiều hướng lực tác động từ trái sang phải; Vết thương đỉnh vai trái có chiều hướng lực tác động từ trên xuống dưới.

*Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 11/2024/HS-ST ngày 25 tháng 01 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân đã quyết định:*

1. Tuyên bố: Bị cáo Dương Bá T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Dương Bá T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

2. Trách nhiệm dân sự: Áp dụng: Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 357, 468, 584, 585, 590 Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo phải bồi thường cho ông Bùi Minh D số tiền 30.226.000 đồng (Ba mươi triệu hai trăm hai mươi sáu nghìn đồng)

Buộc bị cáo phải bồi thường cho ông Nguyễn Văn C số tiền 4.600.000 đồng (Bốn triệu sáu trăm nghìn đồng)

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Công an huyện H có trách nhiệm giao số tiền 12.000.000 đồng (Mười hai triệu đồng) mà bị cáo nộp tại Công an huyện H theo biên bản giao nhận ngày 15/01/2024, đã được nộp vào tài khoản của Công an huyện H theo giấy nộp tiền ngày 15/01/2024 và Lệnh thanh toán (tiền mặt) ngày 15/01/2024 do Ngân hàng N chi nhánh huyện H cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Tân tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

Dành quyền khởi kiện vụ án dân sự khác đối với chi phí phẫu thuật xóa sẹo cho ông Bùi Minh D khi có yêu cầu.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên các quyết định khác về xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo cho những người tham gia tố tụng biết.

Ngày 02 tháng 02 năm 2024, bị hại Bùi Minh D kháng cáo đề nghị tăng nặng hình phạt bị cáo lên từ 04 - 05 năm tù, bồi thường tổn thất tinh thần và sức khỏe là 50.000.000 đồng, bồi thường trước chi phí phẫu thuật xóa sẹo là 70.000.000 đồng.

Ngày 05 tháng 02 năm 2024, bị cáo Dương Bá T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

*Tại phiên tòa phúc thẩm:*

- Bị cáo Dương Bá T: Vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo có cơ hội cải tạo, sớm trở về xã hội để lao động nuôi mẹ già.

- Bị hại: Vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tăng hình phạt đối với bị cáo T và tăng mức bồi thường cho bị hại.

- Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Dương Bá T và không chấp nhận kháng cáo của bị hại Bùi Minh D, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 11/2024/HS-ST ngày 25 tháng 01 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân theo hướng giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Dương Bá T từ 03 đến 06 tháng tù.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Dương Bá T, bị hại Bùi Minh D nộp trong hạn luật định, đủ điều kiện để xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Việc vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Nguyễn Văn C vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã được tổng đạt hợp lệ, có lời khai trong hồ sơ, đồng thời việc vắng mặt của họ không gây ảnh hưởng đến việc giải quyết nội dung vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là phù hợp khoản 1 Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo Dương Bá T thừa nhận Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “*Cố ý gây thương tích*” là đúng, không oan, nhưng bị cáo không phải là người gây sự trước mà xuất phát từ lời nói khiêu khích, thách đố của bị hại nên mới xảy ra xô xát với nhau. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét nguyên nhân của vụ việc, những tình tiết giảm nhẹ và hoàn cảnh gia đình của bị cáo để giảm nhẹ hình phạt.

[4] Xét kháng cáo của bị cáo và bị hại, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy: Vào khoảng 20 giờ 00 phút ngày 06/6/2023, tại nhà Dương Bá T ở thôn C, xã S, huyện H, tỉnh Bình Thuận. Trong lúc nhậu thì giữa T và D xảy ra mâu thuẫn, D có lời nói khích T nên cả hai đã thách thức, cãi vạ nhau. Lúc này, T đã lấy ly thủy tinh, bình nấu nước bằng điện ném vào người D nhưng không bị thương, D liền xông đến đánh nhau với T. Trong lúc đánh nhau, T đã lấy 01 con dao thái lan cán nhựa màu vàng chém nhiều cái về phía Diều làm D bị thương tích 16% theo Kết luận giám định số 424/2023/KLTTCT-TTPYBT ngày 31/7/2023 của Trung tâm Pháp y tỉnh B.

Tại Bản án số 11/2024/HS-ST ngày 25 tháng 01 năm 2024, Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân đã áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự với tình tiết định khung “dùng hung khí nguy hiểm” tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xử phạt Dương Bá T 02 năm 06 tháng tù là đúng người, đúng tội, tương xứng với tính chất hành vi phạm tội của bị cáo.

Chi vì mâu thuẫn nhỏ nhất, những thách thức không đáng giữa bị cáo với bị hại, bị cáo đã dùng dao sắc là hung khí nguy hiểm chém nhiều cái vào người của bị hại gây nhiều thương tích với tỷ lệ 16%.

[5] Bị cáo trình bày đã tự nguyện nộp một khoản tiền để bồi thường một phần cho bị hại; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đang nuôi mẹ già bị bệnh tai biến và bị bại liệt. Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy những tình tiết bị cáo trình bày ở trên đã được Hội đồng xét xử sơ thẩm xem xét áp dụng cho bị cáo và trên cơ sở đánh giá toàn diện các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân và tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, bản án sơ thẩm xử phạt bị cáo 02 năm 06 tháng tù là có căn cứ. Tại phiên tòa hôm nay, qua xét hỏi và những tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện bị cáo tuy có hoàn cảnh khó khăn nhưng có thiện chí tích cực bồi thường, thể hiện qua việc đã nộp bồi thường nhiều lần cho bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, sau khi xét xử sơ thẩm thì bị cáo tiếp tục nộp bồi thường cho bị hại số tiền 4.500.000 đồng (tổng cộng 02 lần nộp bồi thường cho bị hại là 16.500.000 đồng) và bồi thường đủ cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là 4.600.000 đồng. Nên cần áp dụng cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ người phạm tội đã bồi thường thiệt hại quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự là phù hợp. Đây là tính tiết giảm nhẹ mới ở giai đoạn xét xử phúc thẩm chưa được xem xét ở phiên tòa sơ thẩm. Do đó, cần giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt so với mức hình phạt của bản án sơ thẩm là phù hợp với quy định pháp luật.

Đối với việc bị hại kháng cáo yêu cầu tăng hình phạt và tăng mức bồi thường. Xét thấy, Hội đồng xét xử sơ thẩm trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo, từ đó đã đưa ra mức hình phạt bị cáo 02 năm 06 tháng tù là đúng pháp luật, nghiêm minh, không nhẹ. Đối với vấn đề bồi thường thì tại phiên tòa sơ thẩm bị hại yêu cầu những khoản bồi thường thực tế và bị cáo đã chấp nhận bồi thường những khoản này, Hội đồng xét xử sơ thẩm cũng đã ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của các bên nên không có cơ sở chấp nhận tăng mức bồi thường của bị hại.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo và giảm cho bị cáo 06 tháng tù so với Bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân. Không chấp nhận kháng cáo của bị hại về việc tăng nặng hình phạt và tăng mức bồi thường dân sự. Do vậy, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 11/2024/HS-ST ngày 25 tháng 01 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân về phần hình phạt.

[6] Về án phí: Kháng cáo của bị cáo Dương Bá T được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm; bị hại kháng cáo trong vụ án này không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[7] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị thì có hiệu lực kể từ ngày hết thời gian kháng cáo, kháng nghị. Tòa án phúc thẩm không xem xét trong bản án này.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

*Căn cứ vào:* Điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Dương Bá T và không chấp nhận kháng cáo của bị hại Bùi Minh D. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 11/2024/HS-ST ngày 25 tháng 01 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân.

1. *Tuyên bố:* Bị cáo Dương Bá T phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

*Áp dụng:* Điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

*Xử phạt:* Bị cáo Dương Bá T 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

2. *Trách nhiệm dân sự:* Áp dụng: Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 357, 468, 584, 585, 590 Bộ luật Dân sự

Buộc bị cáo phải bồi thường cho ông Bùi Minh D số tiền 30.226.000 đồng (Ba mươi triệu hai trăm hai mươi sáu nghìn đồng)

Công an huyện H có trách nhiệm giao số tiền 12.000.000 đồng (Mười hai triệu đồng) mà bị cáo nộp tại Công an huyện H theo biên bản giao nhận ngày 15/01/2024, đã được nộp vào tài khoản của Công an huyện H theo giấy nộp tiền ngày 15/01/2024 và Lệnh thanh toán (tiền mặt) ngày 15/01/2024 do Ngân hàng N chi nhánh huyện H cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Tân tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

Tiếp tục tạm giữ số tiền 4.500.000 đồng (Bốn triệu năm trăm nghìn đồng) bị cáo Dương Bá T đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự Hàm Tân theo biên lai thu tiền số 0003512 ngày 19/4/2024 để đảm bảo thi hành án.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Bị hại có quyền khởi kiện vụ án dân sự khác về trách nhiệm bồi thường theo pháp luật dân sự.

3. *Về án phí*: Căn cứ vào điểm d, h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Dương Bá T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bị hại kháng cáo trong vụ án này không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (22/4/2024).

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- VKS, CA, TA, THA huyện Hàm Tân;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Thuận;
- Những người tham gia tố tụng;
- PV06 - Công an tỉnh Bình Thuận;
- Lưu: Hồ sơ, Tổ HCTP, Tòa Hình sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Minh Tuấn**